

PHIẾU HỌC TẬP TOÁN 6

TUẦN 14 và 15 (6/12/2021 – 18/12/2021)

I/ NỘI DUNG BÀI

KIẾN THỨC	THỰC HÀNH
<p>CHƯƠNG II: SỐ NGUYÊN Bài 4: PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA HẾT HAI SỐ NGUYÊN (SGK/66)</p> <p>1/ Nhân hai số nguyên khác dấu <u>Quy tắc: SGK/66</u></p> <p>Ví dụ: $2 \cdot (-3) = -(2 \cdot 3) = -6;$ $(-5) \cdot (4) = -(5 \cdot 4) = -20;$ $(-3) \cdot (+50) = -(3 \cdot 50) = -150;$ $(+3) \cdot (-50) = -(3 \cdot 50) = -150.$</p> <p>2/ Nhân hai số nguyên cùng dấu <u>Quy tắc: SGK/67</u></p> <p>Ví dụ: $3 \cdot 50 = 150;$ $(-3) \cdot (-50) = 3 \cdot 50 = 150;$ $(-3) \cdot (-6) = 3 \cdot 6 = 18.$</p> <p>3/ Tính chất của phép nhân các số nguyên - Tính chất giao hoán $a \cdot b = b \cdot a$</p>	<p>1/ Tính (Thực hành 1 SGK/66) a/ $(-5) \cdot 4 = \dots\dots$ b/ $6 \cdot (-7) = \dots\dots$ c/ $(-14) \cdot 20 = \dots\dots$ d/ $51 \cdot (-24) = \dots\dots$</p> <p>2/ Toán thực tế (Vận dụng 1 SGK/66)</p> <p>Một xí nghiệp may gia công có chế độ thưởng và phạt như sau: Một sản phẩm tốt được thưởng 50 000 đồng, một sản phẩm có lỗi bị phạt 40 000 đồng. Chị Mai làm được 20 sản phẩm tốt và 4 sản phẩm bị lỗi. Em hãy thực hiện phép tính sau để biết chị Mai nhận được bao nhiêu tiền. $20 \cdot (+50\ 000) + 4 \cdot (-40\ 000) = ?$</p> <p>3/ Tính (Thực hành 2 SGK/66) a/ $(-2) \cdot (-3) = \dots\dots$ b/ $(-15) \cdot (-6) = \dots\dots$ c/ $(+3) \cdot (+2) = \dots\dots$ d/ $(-10) \cdot (-20) = \dots\dots$</p>

- Tính chất kết hợp

$$a.(b.c) = (a.b).c$$

- Tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng

$$a.(b + c) = a.b + a.c$$

4/ Quan hệ chia hết và phép chia hết trong tập hợp số nguyên

Cho $a, b \in \mathbb{Z}$ và $b \neq 0$. Nếu có số nguyên q sao cho $a = bq$ thì

- Ta nói a chia hết cho b , kí hiệu là $a : b$.
- Trong phép chia hết, dấu của thương hai số nguyên cũng giống như dấu của tích.

Ta gọi q là thương của phép chia a cho b , kí hiệu là $a : b = q$.

$$+ : + = +$$

$$- : - = +$$

$$+ : - = -$$

$$- : + = -$$

Ví dụ:

$$80 : 4 = 20$$

$$(-20) : 4 = -5$$

4/ Tính (Thực hành 5 SGK/70)

$$a/ (-2020) : 2 = \dots\dots$$

$$b/ 64 : (-8) = \dots\dots$$

$$c/ (-90) : (-45) = \dots\dots$$

$$d/ (-2121) . 3 = \dots\dots$$

CHƯƠNG IV: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ

Bài 2: BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN BẢNG (SGK/105)

1/ Bảng dữ liệu ban đầu

Khi điều tra một vấn đề nào đó, người ta thường thu thập và ghi lại trong **bảng dữ liệu ban đầu**.

Ví dụ:

Cho bảng viết tắt sau :

Món ăn sáng	Cơm tấm	Xôi	Bánh mì	Phở
Viết tắt	C	X	B	P

Ta có **bảng dữ liệu ban đầu** như sau:

**Ghi nhanh về món ăn sáng nay của các bạn
tổ 3 lớp 6A4**

B	B	P	C	X
B	C	B	X	B

2/ **Bảng thống kê**

Bảng thống kê là một cách trình bày dữ liệu chi tiết hơn bảng dữ liệu ban đầu, bao gồm các hàng và các cột, thể hiện danh sách các đối tượng thống kê cùng với các dữ liệu của đối tượng đó.

Ta có **bảng thống kê** như sau:

**Thống kê về món ăn sáng nay của các bạn
tổ 3 lớp 6A4**

Thức ăn sáng	Số bạn chọn
Cơm tấm	2
Xôi	2
Bánh mì	5
Phở	1

Thực hành SGK/106

Dựa theo bảng viết tắt 6 môn học sau đây:

Môn học	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	Khoa học tự nhiên	Lịch sử và Địa lí	Công nghệ
Viết tắt	V	T	N	K	L	C

Hãy lập bảng số liệu ban đầu về môn học yêu thích nhất của các bạn trong tổ em.

Bảng dữ liệu ban đầu (*Số ô tương ứng số bạn trong tổ*)

Thực hành

Dựa vào bảng dữ liệu ban đầu, em hãy lập bảng thống kê về môn học yêu thích nhất của các bạn trong tổ em.

Môn	Số bạn chọn
Ngữ văn	
Toán	
Ngoại ngữ	
Khoa học tự nhiên	
Lịch sử và địa lí	
Công nghệ	

Vận dụng 1 SGK/107

Xếp loại học lực của học sinh tổ 1 lớp 6A được ghi lại trong bảng dữ liệu sau:

Kh	G	Kh	Kh	TB
G	Kh	TB	TB	Kh
Kh	Y	G	Kh	Kh

(G: Giỏi; Kh: Khá; TB: Trung bình; Y: Yếu)

Em hãy lập bảng thống kê theo mẫu dưới đây:

Xếp loại học lực	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
Số học sinh				

Vận dụng 2 SGK/107

Hãy đọc bảng thống kê xếp loại hạnh kiểm lớp 6A sau:

Xếp loại hạnh kiểm	Tốt	Khá	Trung bình
Số học sinh	25	3	2

Em hãy cho biết:

- Lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh?
- Số học sinh có hạnh kiểm từ khá trở lên là bao nhiêu?

a/ Số học sinh lớp 6A là

b/ Số học sinh có hạnh kiểm từ khá trở lên là

II/ HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

- HS ghi bài phần KIẾN THỨC đầy đủ vào vở.
- HS học quy tắc nhân, chia hai số nguyên, xem lại cách lập bảng dữ liệu ban đầu và bảng thống kê.
- Xem lại các ví dụ, các bài tập đã sửa.
- Hoàn thành các bài tập tự luyện.
- *Lưu ý: Học sinh làm bài tập và chụp hình gửi phản hồi qua Zalo của lớp hoặc gửi cho điều phối viên trong lần sau.*

III/ BÀI TẬP TỰ LUYỆN

Bài 1 SGK/71 Tính:

a/ $(-3) \cdot 7$

b/ $(-8) \cdot (-6)$

c/ $(+12) \cdot (-20)$

d/ $24 \cdot (+50)$

Bài 5 SGK/71 Một kho lạnh đang ở nhiệt độ 8°C , một công nhân cần đặt chế độ làm cho nhiệt độ của kho trung bình cứ mỗi phút giảm đi 2°C . Hỏi sau 5 phút nữa nhiệt độ trong kho là bao nhiêu?

Bài 7 SGK/71 Tìm số nguyên x, biết:

a/ $(-24) \cdot x = -120$

b/ $6 \cdot x = 24$

c/ $x : (-5) = -7$

$$d/ 30 : (x + 4) = 10$$

Bài 2 SGK/108 Hãy lập bảng dữ liệu ban đầu để điều tra số thành viên trong gia đình của các bạn trong tổ em và lập bảng thống kê tương ứng.

Hướng dẫn:

Bảng dữ liệu ban đầu (Số ô tương ứng số bạn trong tổ)

Bảng thống kê (Chọn 1 trong 2 dạng bảng)

Bảng dọc

Số thành viên trong gia đình	Số học sinh trong tổ có số thành viên đó

Bảng ngang

Số thành viên trong gia đình						
Số học sinh trong tổ có số thành viên đó						